

Số: 70/2022/QĐST-HNGĐ

CR, ngày 18 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý theo thủ tục rút gọn số 175/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Bà Lê Thị Xuân TH - Sinh năm: 1980

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa

- Ông Vương Vi Đ - Sinh năm: 1976

Địa chỉ 1: Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa

Địa chỉ 2: Tổ dân phố P, phường C, thành phố CR.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Xuân TH và ông Vương Vi Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 con chung là Vương Vi Triều V, sinh ngày 13/4/2006 và Vương Vy Bảo T, sinh ngày 01/3/2008 cho bà Lê Thị Xuân TH trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Bà TH không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay

đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung*: Bà Lê Thị Xuân TH và ông Vương Vi Đ xác định tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Nguyên đơn và bị đơn đều khai không có

- Về án phí: Bà Lê Thị Xuân TH và ông Vương Vi Đ mỗi người phải nộp 75.000 (*bảy mươi lăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về “*ly hôn*”. Bà TH tự nguyện nộp thay án phí cho ông Đ. Tổng cộng bà TH phải nộp 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2022/0000227 ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CR. Bà TH đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quy định:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. CR;
- CC THADS TP. CR;
- UBND phường C;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Hay